

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2022/HS-ST**

Ngày: 14-01-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Lệ Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thu Hương

2. Bà Dương Tú Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên .

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 400/2021/HS-ST ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2021/QĐXXST-HS ngày 31/12/2021, đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Phạm Thanh T – sinh năm 1997 tại Nam Định; Tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; chỗ ở: phường T, quận T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Đ và bà Trần Thị Hoài A; tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số: 371, lập ngày 02/7/2021 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo đầu thú ngày 13/5/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

1.2. Hồ Thị H - Sinh năm:1999, tại: Nghệ An; tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã D, huyện D, Nghệ An; Chỗ ở: phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Sỹ D và bà Hoàng Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số: 364, lập ngày 30/6/2021 tại Công an quận Đống Đa; bị cáo đầu thú ngày 13/5/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Vũ Hùng M - sinh năm 2002; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 19 phường M, quận C, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 55' ngày 11/5/2021, anh Vũ Hùng M (sinh năm 2002; hộ khẩu thường trú: tổ 19, phường M, quận C, Hà Nội) cùng bạn là Phan Gia B (sinh năm: 2002; hộ khẩu thường trú: tập thể N, phường L, quận Đ, Hà Nội) đến cửa hàng tiện lợi Circle K tại số đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội để mua đồ.

Trong quá trình ở cửa hàng, anh Vũ Hùng M chọn ra 01 (một) gói bim bim O'star 108g và 01 (một) hộp Pichi bánh tráng cuộn 100g. Nhưng do quên mang tiền nên anh M nảy sinh ý định trộm cắp những đồ đã chọn của cửa hàng. M mượn chiếc balo của B và đeo lên trước ngực, rồi tiếp tục đi quanh các gian hàng, trên tay vẫn cầm theo 01 gói bim bim và 01 hộp bánh trước đó đã chọn ra. Lợi dụng lúc nhân viên bán hàng không để ý, anh M đã lén lút cất giấu 02 (hai) sản phẩm trên vào balo, rồi đeo lại balo ra sau lưng, sau đó chờ B thanh toán tiền mua hàng hóa mà B đã chọn để ra về. Tuy nhiên, toàn bộ hành vi trộm cắp của anh M đã bị Phạm Thanh T (là cửa hàng trưởng cửa hàng tiện ích Circle K), trong lúc đang ở nhà trọ, thông qua xem camera an ninh tại cửa hàng bằng ứng dụng trên điện thoại di động phát hiện. T liền gọi điện thoại đến cửa hàng báo cho Hồ Thị H (sinh năm: 1999; – là nhân viên đang trực tại cửa hàng) biết và yêu cầu kiểm tra balo của anh M. H đồng ý làm theo. Đến khoảng 23 giờ 05' cùng ngày, H thấy anh M chuẩn bị ra khỏi cửa hàng nhưng không thanh toán tiền nên H túm tay vào balo mà anh M đang đeo đồng thời yêu cầu anh M đứng

lại để kiểm tra thì anh M bỏ chạy ra ngoài, H liền truy hô đuổi theo nhưng không đuổi kịp. Ngay lúc này, một người khách nam giới đi đường nghe thấy truy hô, nên đuổi theo bắt M về cửa hàng.

Tại cửa hàng, H yêu cầu anh M mở balo ra để kiểm tra, anh M làm theo đồng thời thừa nhận vừa lấy trộm 01 (một) gói bim bim O'star 108g và 01 (một) hộp Pichi bánh trắng cuộn 100g. H yêu cầu anh M thanh toán tiền 02 sản phẩm trên, nhưng anh M nói không có tiền. H nhắn tin lên nhóm zalo chung của cửa hàng về việc cửa hàng có trộm thì T gọi điện thoại cho H và nói “hỏi thông tin cá nhân của M, hỏi xem M đã trộm cắp bao nhiêu lần ở cửa hàng rồi, trộm những tài sản gì”. H đồng ý làm theo. Khi H hỏi thì M trả lời là “đã trộm nhiều lần, không nhớ đã trộm gì”. Vài phút sau T gọi zalo lại cho H để hỏi lại thì được H cho biết như trên.

Trong lúc H đang hỏi thông tin cá nhân của M, thì T ở nhà ước tính số hàng hóa hư hỏng, hết hạn phải hủy bỏ vẫn để tồn ở cửa hàng và một số lượng lớn hàng hóa bị mất trước đó tổng trị giá khoảng 9.000.000 đồng – 10.000.000 đồng. Bản thân là quản lý cửa hàng phải thống kê, báo cáo số liệu hàng ngày cho Công ty Vòng Tròn Đỏ nhưng T chưa làm tròn trách nhiệm. Để bản thân và các nhân viên không phải chịu trách nhiệm bồi hoàn bằng tiền số hàng đã làm thất thoát tại cửa hàng cho Công ty, T đã nảy sinh ý định cưỡng đoạt tiền của anh M để bù vào trả Công ty. Sau đó, T gọi zalo riêng cho H, và chỉ đạo H là yêu cầu anh M để lại 10 triệu đồng nếu không sẽ báo công an. Nghe H nói vậy, M xin H rằng “bản thân là sinh viên, không có tiền, không nhớ đã lấy trộm gì, xin H bỏ qua”. Nhưng H nói “không có tiền thì báo Công an” rồi nói tiếp với M là “chị đang giải quyết nhẹ nhàng nhất với em, nếu để quản lý và an ninh công ty cùng Công an phường xuống thì em sẽ phải làm việc với Công an chứ không phải làm việc với cửa hàng chị, và sơ yếu lý lịch của em sẽ có tiền án tiền sự”, “còn nếu em chọn nhớ và nhặt hàng thì có khi hóa đơn của em không đến 10 triệu”. H lấy giấy bút ra và yêu cầu M khai những sản phẩm đã lấy trộm. Tiếp đó, H yêu cầu M xách theo giỏ tự đi nhặt những sản phẩm hàng hóa mà M đã khai. Do lo sợ nếu bị trình báo công an về việc trộm cắp tài sản sẽ ảnh hưởng tới việc học hành nên anh M đã xách giỏ đi nhặt ra một vài sản phẩm rồi quay lại chỗ H. H nói “vẫn còn trộm nhiều nữa, nhớ tiếp nhặt tiếp”. Lúc này một nhân viên khác tại cửa hàng là Trần Vĩ T1 do trước đó đã xem nội dung thông báo cửa hàng có trộm trên nhóm zalo chung nên đã đi bộ đến cửa hàng để xem xét sự việc. Khi thấy T1 đến, H nói với T1 cầm giỏ hàng đi theo sau M để giám sát việc M nhặt đồ đã trộm trước đây tại cửa hàng. Nhưng T1 chỉ

cầm giỏ đưa cho M, rồi T1 đi đến quầy thu ngân đứng nói chuyện với hai nhân viên Hồ Thị T2 và Hoàng Thị K để kê cho M tự đi nhặt hàng hóa đã trộm.

Đến khoảng 00 giờ 15' ngày 12/5/2021, T nhắn tin cho H yêu cầu anh M viết tường trình để lại điện thoại và gọi bạn mang giấy tờ ra. Sau đó, H đã yêu cầu M nộp phạt 10 triệu đồng nếu không sẽ báo công an. M do lo sợ gia đình biết việc mình trộm cắp tài sản và bị công an xử lý nên đã đồng ý trả tiền cho H. Tiếp đó, anh M đã mượn được của một người bạn tên Trần Quốc Minh N (sinh năm: 2002) số tiền 7.000.000 đồng qua chuyển khoản. Sau đó, anh M xin H chuyển trước số tiền 7.000.000 đồng, còn 3.000.000 đồng ngày hôm sau sẽ mang đến. H và T đồng ý rồi yêu cầu M để lại điện thoại để 09h00' sáng hôm sau đến giải quyết tiếp. Anh M đã chuyển khoản cho H số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) từ tài khoản Ngân hàng BIDV số 21510003141833 mang tên Vũ Hùng M đến tài khoản ngân hàng MBbank số 6996907099937 mang tên Hồ Thị H. Đồng thời, anh M để lại chiếc điện thoại Iphone 11 của mình cho H rồi ra về. H đưa điện thoại của M cho T2 và bảo cất đi để sáng T đến giải quyết.

Ngay sau đó, H cùng T1 đi bộ ra cây ATM MBbank ở số 158 phố Vũ Phạm Hàm, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội rút ra 03 lần hết 7.000.000 đồng. T1, T2, K có hỏi lại H thì được H cho biết là số tiền của M bồi thường cho cửa hàng. Lúc này, T nhắn tin zalo chỉ đạo H nói với T1, T2, K lấy toàn bộ số hàng hóa hết hạn trong kho ra kiểm tính vào số tiền 7.000.000 đồng, rồi chụp lại hóa đơn cho T xem. Đồng thời, T gọi điện cho T2, K để chỉ đạo việc thanh toán số hàng hóa hư hỏng hết hạn và số hàng trong giỏ M đã nhặt trước đó. T1 và K đi gom số hàng hư hỏng, hết hạn xuống cho T2 tính tiền, tổng số tiền T2 in ra 3 hóa đơn là 7.001.000 đồng, gồm: 2.689.000 đồng, 2.452.000 đồng, 1.860.000 đồng. H đưa tiền cho T2 cất vào két (tính vào doanh số bán hàng của cửa hàng. Ngay sau đó, T chỉ đạo H nói với T1 và K mang toàn bộ số hàng hóa hư hỏng, hết hạn vứt bỏ vào thùng rác, gửi lại giỏ hàng M đã nhặt để sáng T giải quyết tiếp.

Khoảng 09h55' ngày 12/5/2021, M rủ B quay lại cửa hàng, M đi vào cửa hàng còn B ở bên ngoài chờ. M đi vào trong cửa hàng thì T yêu cầu M đi theo lên kho hàng tầng 2 và gọi H lên tham gia cùng. Tại đây, T yêu cầu M viết một bản tường trình về việc đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tại cửa hàng và tự nguyện bồi thường tiền cho cửa hàng, về số tiền cụ thể thì T nói M không điền ngay mà để trống để viết sau. Sau đó cả 3 người xuống quầy tầng 1, T tính lại số hàng hóa trong giỏ mà M đã

nhặt vào đêm qua và yêu cầu M phải thanh toán số tiền phạt gấp 3 lần số hàng M đã lấy là 2.645.000 đồng. Tuy nhiên, M không đồng ý thì T nói số tiền này H đã nói trước với M trước khi được ra về và yêu cầu M nộp 2.000.000 đồng như đã thỏa thuận đêm hôm trước nếu không sẽ báo công an. Lúc này, M xin T trả lại điện thoại để M gọi hỏi mượn tiền. T đưa trả lại điện thoại cho M. Sau đó, M đi ra ngoài cửa hàng hỏi mượn của B số tiền 2.000.000 đồng, rồi quay vào đưa tiền cho T. T tính trừ bớt một số lượng sản phẩm đã tính toán trước đó rồi in hóa đơn ra thành số tiền 1.973.000 đồng cho M xem, số tiền dư ra 27.000 đồng T trả lại cho M. Sau đó, T điền thêm vào bản tường trình mà ban đầu đã yêu cầu M viết phần số tiền cụ thể để trông là 8.973.000 đồng, T chụp ảnh lại bản tường trình sau đó đưa lại bản tường trình cho M giữ, rồi cho M ra về.

Ngày 13/5/2021, anh Vũ Hùng M đã đến công an phường L trình báo về việc bị cưỡng đoạt tài sản tại cửa hàng Circle K như đã nêu trên. Vào 17h00' và 19h05' ngày 13/5/2021, Phạm Thanh T và Hồ Thị H đã ra công an phường L đầu thú về hành vi cưỡng đoạt tài sản của anh Vũ Hùng M như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ của:

- Phạm Thanh T: 01 gói bim bim O'star, 01 hộp bánh tráng cuộn Pichi, 01 hóa đơn của cửa hàng Circle K có tổng giá trị hàng hóa: 1.973.000 đồng, 01 hóa đơn của cửa hàng Circle K có tổng giá trị hàng hóa 2.689.000 đồng, 01 hóa đơn của cửa hàng Circle K có tổng giá trị hàng hóa: 2.452.000 đồng, 01 hóa đơn của cửa hàng Circle K có tổng giá trị hàng hóa 1.860.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng.

- Hồ Thị H: 01 điện thoại Samsung màu trắng đen.

- Hoàng Thị K: 01 điện thoại Iphone X màu đen.

- Hồ Thị T2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh.

- Vũ Hùng M: 01 tờ giấy A4 có nội dung: "Bản tường trình, người viết: Vũ Hùng M, gửi nhân viên Circle K đường L và ban quản lý", 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen.

Đối với anh Vũ Hùng M, quá trình điều tra xác định anh M đã 03 lần trộm cắp tài sản tại cửa hàng tiện ích Circle K đường L, cụ thể:

- Lần 1, vào khoảng đầu tháng 5/2021: lấy 02 lon nước ngọt nhãn Cocacola, trị giá 13.000 đồng/01 lon, tổng là 26.000 đồng.

- Lần 2, vào ngày 09/5/2021: lấy 03 gói kem cá, trị giá là 30.000 đồng/01 gói, tổng là 90.000 đồng.

- Lần 3, vào ngày 11/5/2021: lấy 01 gói bim bim O'star có trị giá: 25.000 đồng và 01 hộp bánh tráng cuộn Pichi có trị giá: 25.000 đồng. Tổng là 50.000 đồng.

Xét trị giá tài sản mà Vũ Hùng M trộm cắp chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân chưa tiền án, tiền sự liên quan tới hành vi trộm cắp tài sản nên Công an quận Đống Đa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Hùng M về hành vi Trộm cắp tài sản.

Đối với Hồ Thị T2, Hoàng Thị K, Trần Vĩ T1, xét không liên quan tới việc Hồ Thị H và Phạm Thanh T thực hiện hành vi cưỡng đoạt tiền của anh M nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Đống Đa không đề cập xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh thu giữ của Hồ Thị T2, 01 điện thoại Iphone X màu đen thu giữ của Hoàng Thị K, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen thu giữ của anh Vũ Hùng M, xét không liên quan tới vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Đống Đa đã trao trả lại 03 chiếc điện thoại trên cho T2, K và anh M.

Về các vấn đề giải quyết dân sự trong vụ án:

- Đối với thiệt hại của cửa hàng do hành vi trộm cắp tài sản của Vũ Hùng M gây ra tại cửa hàng đường L, hiện Công ty Vòng Tròn Đỏ không có yêu cầu bồi thường.

- Đối với số tiền 8.973.000 đồng mà các bị cáo Phạm Thanh T cùng Hồ Thị H đã cưỡng đoạt của anh Vũ Hùng M vào ngày 12/5/2021: Phạm Thanh T đã bồi thường số tiền 9.000.000 đồng cho anh M. Hiện anh M không yêu cầu bồi thường gì thêm đối với vụ án này.

Bản cáo trạng số 385/CT-VKSĐĐ ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố: Phạm Thanh T, Hồ Thị H về tội Cưỡng đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thị H về tội Cưỡng đoạt tài sản; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phạm Thanh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: Cưỡng đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Hồ Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội: Cường đoạt tài sản nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng thu giữ của Phạm Thanh T và 01 điện thoại Samsung màu trắng đen thu giữ của Hồ Thị H.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói bim bim O'star, 01 hộp bánh tráng cuộn Pichi.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, bị hại, lời khai người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và chứng cứ thu thập được trong vụ án. Các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thị H đã có hành vi bằng thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt tài sản là số tiền 8.973.000 đồng của anh Vũ Hùng M. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội Cường đoạt tài sản. Vì vậy,

Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và tạo sự bức xúc trong dư luận xã hội. Các bị cáo là người đã trưởng thành nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng có một phần lỗi là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự là phù hợp, đảm bảo nguyên tắc nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Mặc dù bị cáo T là người chỉ đạo tuy nhiên một mình bị cáo T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại do vậy Hội đồng xét xử đánh giá mức độ, vai trò của hai bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ cho thấy các bị cáo không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại là anh Vũ Hùng M đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng thu giữ của Phạm Thanh T và 01 điện thoại Samsung màu trắng đen thu giữ của Hồ Thị H vì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói bim bim O'star, 01 hộp bánh tráng cuộn Pichi do đến thời điểm hiện tại không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thị H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng:

- khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thanh T;

- khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Thị H.

Xử phạt:

Phạm Thanh T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Hồ Thị H **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao Phạm Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao Hồ Thị H cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành

hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng:

- Điều 46, 47 Bộ luật hình sự;
- Các Điều 106, 136; 298; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng, tình trạng không đăng xuất được Icloud, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng đen, tình trạng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi giấy niêm phong (kích thước 25x22x9cm, bên ngoài có chữ ký của điều tra viên Nguyễn Xuân Chiến, bị cáo Phạm Thanh T và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa) bên trong có: 01 (một) gói bim bim O'star khoai tây chiên và 01 (một) hộp Pichi bánh tráng cuộn sate, tình trạng còn nguyên vẹn.

(Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng số 50 ngày 07/12/2021 lập tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội).

Các bị cáo Phạm Thanh T, Hồ Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1 – CA TP. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Lệ Quyên

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Lệ Quyên